**TOÀ ÁN NHÂN DÂN NHÂN HUYỆN L**
**TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2018/QĐST- HNGĐ

*Ngày 13 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2018/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, SN 1988;

Trú tại: Thôn L, xã K, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Bị đơn: Chị Phan Thị L, SN 1993;

Trú tại: Thôn L, xã K, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T;
Bị đơn: Chị Phan Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T, chị Phan Thị L cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Anh Nguyễn Văn T, chị Phan Thị L cùng nhất trí có một người con chung Nguyễn Thuỳ L1 sinh ngày 06/7/2015 giao cho chị Phan Thị L mẹ đẻ của cháu trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành hoặc có thay đổi khác. Anh T được quyền thăm hỏi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con, cả hai cùng nhất trí anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thuỳ L1 là 2.500.000VNĐ ( hai triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

2.3/ Về tài sản riêng: Anh T, chị L cùng nhất trí hiện tại anh T đang quản lý 01chiếc đệm đôi của chị L, anh T có trách nhiệm trả lại cho chị L tài sản riêng của chị là 01 chiếc đệm đôi.

Về tài sản chung: Anh T, chị L cùng nhất trí có khối tài sản chung bao gồm 01 tủ lạnh soni = 4.000.000đ, 01 điều hoà Media= 5.600.000đ, 01 chiếc giường đôi = 3.500.000đ tổng trị giá = 13.100.000đ số tài sản trên hiện anh T đang quản lý. Chị L sử dụng 01 tủ lạnh soni,01 giường đôi trị giá 7.500.000đ, anh T sử dụng 01 điều hoà media = 5.600.000đ .

2.4/ Về công nợ chung: Anh T, chị L không vay nợ cá nhân cũng như tổ chức xã hội nào nên không yêu cầu Toà án giải quyết, Toà án không đề cập.

2.5/ Về án phí: Anh T, chị L cùng nhất trí anh Nguyễn Văn T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, 140.000đ án phí dân sự đã nộp được 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000727 ngày 04 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L nay còn phải nộp tiếp 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Chị Phan Thị L nộp 187.500đ (Một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ phẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS L;
- UBND xã K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hoàng Kim Chung**